

Bản án số: 58 /2021/ HS-ST
Ngày 03 - 6 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Khắc Tuyn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thu Trà.
2. Ông Lương Xuân Sớm.

- Thư ký phiên toà: Ông Đặng Thanh Tùng - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Đông Triều.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Nhân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 6 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2021/TLST - HS ngày 26 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63 /2021/QĐXXST - HS ngày 20 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Cao Văn D, sinh năm 1966 tại Đ, Quảng Ninh.

Nơi cư trú: Khu V1, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Văn H và bà Trịnh Thị H; Có vợ là Phạm Thị C và hai con (con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2007); Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị tạm giữ từ ngày 25 tháng 01 năm 2021, được cho tại ngoại từ ngày 02 tháng 02 năm 2021. Có mặt.

2. Phạm Thị C, sinh năm 1974 tại K, Hải Dương.

Nơi cư trú: Khu V1, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn M và bà Nguyễn Thị Đ; Có chồng là Cao Văn D và hai con (con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2007); Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị tạm giữ từ ngày 25 tháng 01 năm 2021, được cho tại ngoại từ ngày 02 tháng 02 năm 2021. Có mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn H, anh Nguyễn Văn K và anh Trịnh Đức V.

- Người chứng kiến: Ông Phạm Quang T và bà Trần Thị H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 55 phút ngày 25 tháng 01 năm 2021, tại quán nước của vợ chồng Cao Văn D và Phạm Thị C (thuộc tổ M, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh), Công an thị xã Đ phát hiện, bắt quả tang Cao Văn D đã có hành vi bán số lô, đề cho các anh Nguyễn Văn H; Nguyễn Văn K và Trịnh Đức V. Cụ thể: anh H mua các số đề 15, 16, 17, 18, 19, 35, 36, 37, 38, 39 mỗi số 10.000 đồng, tổng số tiền anh H mua là 100.000 đ (Một trăm nghìn đồng); anh K mua các số lô 89, 66 mỗi số 50 điểm và các số đề 11, 22 mỗi số 100.000 đồng, tổng số tiền anh K mua là 2.500.000đ (Hai triệu, năm trăm nghìn đồng); anh V mua các số lô 19, 30 mỗi số 50 điểm, số đề 19 là 100.000 đồng, số đề 30 là 50.000 đồng, tổng số tiền anh V mua là 2.450.00đ (Hai triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ trên người Cao Văn D: Số tiền 11.400.000 đồng, (trong đó có: 5.050.000 đồng là tiền D bán số lô, đề cho anh H, anh V và anh K) và 02 tờ phơ đề ghi ngày “24/01”;

- Thu tại vị trí sát tường phía sau quán nước 01 tờ phơ đề ghi ngày “24/01/2021”;

- Thu trong nắp bình nước và dưới chân ghế tại quán nước 03 tờ phơ đề ghi ngày “25/01”, trong đó có 01 phơ đề của anh Nguyễn Văn H;

- Thu trong hộp sắt tại quán nước 22 tờ giấy cùng kích thước (7x10,1)cm chưa ghi nội dung gì; 01 tờ giấy than kích thước (8,5x11,8) cm. Thu của anh V và anh K mỗi người 01 tờ phơ đề ghi ngày “25/01”.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành giữ, khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Thị C, thu giữ của Chuân: 05 tờ phơ đề ghi ngày “25/01”, 01 quyển sổ kích thước (29,5x20,5) cm có một trang ghi thống kê các số lô, đề đã bán.

Ngoài ra, cơ quan điều tra còn tạm giữ của D: 01 điện thoại di động Sam sung Galaxy A7, số tiền trong hộp sắt tại quán nước là 1.327.000 đồng, 03 chiếc bút bi; Tạm giữ của C 01 điện thoại Samsung Galaxy A20, 01 chiếc bàn gấp, 01 chiếc bút bi, 20 tờ giấy cùng kích thước (7x10,1)cm có ghi chữ và số (là do D ghi kết quả các giải xổ số mở thưởng các ngày rồi chuyển cho C theo dõi đối chiếu); 01 tờ giấy kẻ ngang kích thước (14,1x20,3)cm ghi tiền nhập hàng hóa để bán nước và 01 tờ giấy kẻ ngang kính thước (20,2x29,4)cm C ghi kết quả xổ số mở thưởng ngày 24 tháng 01 năm 2021.

Tại Bản kết luận giám định số 525/KLGD ngày 05 tháng 3 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chữ viết trong quyển sổ kích thước (29,5x20,5)cm (ký hiệu A01), trong tờ phơ đề ghi ngày 24/01/2021 (ký hiệu A23) và tờ giấy kẻ ngang kính thước (20,2x29,4)cm (ký hiệu A03) so với chữ viết của Phạm Thị C là do cùng một người viết ra. Chữ viết trong các tờ phơ đề ghi ngày 24/01, 25/01 (ký hiệu A25 đến A36) và 20 tờ giấy cùng kích thước

(7x10,1)cm (ký hiệu A04 đến A22, A24) so với chữ viết của Cao Văn D là do cùng một người viết ra.

Người làm chứng Nguyễn Văn H có lời khai: Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 25 tháng 01 năm 2021, anh đến quán nước của bị cáo D, thấy D có ghi số đề nên anh đã mua các số 15,16,17,18,19, 35, 36, 37, 38 và 39 mỗi số 10.000 đồng, tổng cộng tiền mua đề là 100.000 đồng. Anh đưa tiền cho bị cáo D và bị cáo D ghi tờ “phơ” đưa cho anh. Anh để tờ “phơ” trên bàn và ngồi uống nước tại đây. Đến khoảng 17 giờ 50 cùng ngày thì lực lượng Công an vào kiểm tra. Tại thời điểm kiểm tra, trong quán nước của D còn có hai người thanh niên khác, khai tên là Trịnh Đức V và Nguyễn Văn K, Công an kiểm tra, thu giữ trên người họ mỗi người có một tờ “phơ” đề. Thu giữ trên người bị cáo D hai tờ giấy có ghi các con số lô, số đề và số tiền 11.400.000 đồng, thu giữ trong hộp sắt trên mặt bàn số tiền 1.327.000 đồng cùng một số giấy tờ, đồ vật khác. Công an tiến hành lập biên bản, niêm phong vật chứng theo quy định.

Người làm chứng Trịnh Đức V có lời khai: Chiều ngày 25 tháng 01 năm 2021 đã cùng bạn là anh K đến quán nước của bị cáo D, thấy chủ quán có bán số lô, đề nên anh đã đánh số lô 19 và 30 (mỗi số 50 điểm), số đề 19 (100.000 đồng), số đề 30 (50.000 đồng). Tổng số tiền anh đánh lô đề là 2.450.000 đồng. Người chủ quán ghi những số lô, đề cho anh vào tờ “phơ”, in quan giấy than và đưa cho anh tờ “phơ” được in giấy than. Anh trả tiền và nhận tờ “phơ” cho vào túi quần rồi ra ngồi uống nước. Bạn anh là K thấy anh đánh lô, đề thì cũng vào đánh hết 2.500.000 đồng. Anh và anh K ngồi uống nước được một lúc thì Công an đến kiểm tra. Khi đó tại quán nước có 04 người gồm chủ quán tên là D, một người khách tên là H và hai anh. Công an kiểm tra thu giữ tờ “phơ” ghi đề trên người anh và anh K. Ngoài ra, Công an còn thu giữ tiền cùng các giấy tờ, tài liệu, đồ vật có liên quan của bị cáo D và tờ “phơ” ghi đề của anh H.

Người làm chứng Nguyễn Văn K có lời khai: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 25 tháng 01 năm 2021, anh cùng bạn là Trịnh Đức V đến quán nước cạnh cây xăng A (thuộc tổ M, khu V, phường M, thị xã Đông Triều) để uống nước. Anh thấy chủ quán có ghi số lô, đề cho một số người khách đến quán. Thấy anh V cũng đánh lô đề nên anh cũng đánh số lô 89, 66 mỗi số 50 điểm và các số đề 11, 22 mỗi số 100.000 đồng, tổng số tiền anh đánh lô đề là 2.500.000 đồng. Đánh lô đề xong anh ra ngồi uống nước, một lúc sau thì có Công an vào kiểm tra, phát hiện, thu giữ trong túi áo của anh 01 tờ “phơ” ghi đề và thu giữ trong túi quần của V 01 tờ “phơ” ghi đề, thu giữ dưới chân ghế chỗ anh H ngồi 01 tờ “phơ” ghi đề. Ngoài ra, Công an còn thu giữ tiền và các tài liệu, đồ vật có liên quan đến việc bán lô đề của bị cáo D.

Những người chứng kiến là ông Phạm Quang T và bà Trần Thị H đều có lời khai về việc ngày 25 tháng 01 năm 2021 đã được chứng kiến việc Công an phát hiện, bắt quả tang, khám xét nơi ở, thu giữ các vật chứng liên quan đến hành vi bán lô, đề của các bị cáo phù hợp với lời khai của các anh Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn K và Trịnh Đức V.

Bản cáo trạng số 56/CT - VKS - ĐT ngày 20 tháng 4 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã Quyết định truy tố các bị cáo: Cao Văn D và Phạm Thị C về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và luận tội có quan điểm: Vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo Cao Văn D và Phạm Thị C phạm tội “Đánh bạc”.

* *Về trách nhiệm hình sự đề nghị áp dụng:* Khoản 1 và Khoản 3 Điều 321; Điều 17; Điều 58; Khoản 2 và Khoản 3 Điều 35; Điều 38; các Điểm i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; các Khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Cao Văn D từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Phạm Thị C từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đề nghị phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 6.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

* *Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp, đề nghị áp dụng:* Điểm a khoản 1 Điều 46, các Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Khoản 2 và Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự để xử lý như sau:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc bàn gấp, 04 chiếc bút bi, 22 tờ giấy cùng kích thước (07x10,1)cm và 01 tờ giấy than.

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: Tổng số tiền 17.790.000 đồng liên quan đến hành vi phạm tội, trong đó có: 11.400.000 đồng thu giữ của bị cáo D và 6.390.000 đồng do bị cáo C giao nộp.

- Trả lại các bị cáo Cao Văn D và Phạm Thị C số tiền 4.327.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại bị cáo Cao Văn D 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7; bị cáo Phạm Thị C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo có lời nói sau cùng đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá về hành vi của các bị cáo theo tội danh, điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều đã truy tố:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Cao Văn D và Phạm Thị C đều khai nhận:

Do không có việc làm ổn định nên các bị cáo đã mở quán bán nước giải khát ở tổ M, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình bán hàng, thấy khách đến uống nước có nhu cầu đánh bạc dưới hình thức mua các số lô, số đề nên từ cuối tháng 12 năm 2020 bị cáo D đã bàn với Cùng nhau bán số lô, đề cho khách rồi giữ lại để thu lợi. Hàng ngày, các bị cáo trực tiếp bán các số lô, đề cho khách bằng cách dùng bút ghi ngày, tháng, các số lô, đề, số tiền mua và chữ ký của D hoặc C trên một tờ giấy kích thước (7x10,1)cm có đặt tờ giấy than ở dưới để sao sang một tờ giấy khác cùng kích thước (gọi là tờ “phơ” đề). Các bị cáo đưa tờ in giấy than cho người mua số lô, đề và giữ lại tờ gốc rồi tập hợp lại thành bảng số lô, số đề, sau đó đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hàng ngày để trả tiền cho người trúng lô, đề. Cách thức các bị cáo đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, đề như sau:

- Đối với số đề: Người mua hai con số từ 00 đến 99, sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày, nếu hai số đó trùng với hai số cuối của giải đặc biệt thì người mua thắng bạc và được trả gấp 80 lần số tiền đã bỏ ra mua số đề đó.

- Đối với số lô: Người mua hai con số từ 00 đến 99 theo điểm lô, mỗi điểm lô 23.000 đồng, sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày, nếu hai số đó trùng hai số cuối của các giải thưởng thì người mua thắng bạc và được trả 80.000 đồng cho một điểm lô, nếu hai số đó trùng với hai số cuối của nhiều giải thì người mua được hưởng số tiền tương ứng với số lần trùng.

- Đối với số “ba càng”: Người mua ba con số từ 000 đến 999, sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày, nếu ba số đó trùng với ba số cuối của giải đặc biệt thì người mua thắng bạc và được trả gấp 400 lần số tiền đã bỏ ra mua số “ba càng” đó.

- Đối với số lô “xiên”: người mua chọn hai số có hai chữ số (xiên 2), ba số có hai chữ số (xiên 3) hoặc bốn số có hai chữ số (xiên 4) từ 00 đến 99. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày, nếu hai số, ba số hoặc bốn số đã mua trên trùng với hai số cuối của hai giải đối với xiên 2, ba giải đối với xiên 3 hoặc bốn giải đối với xiên 4, thì người mua thắng bạc và được trả gấp 10 lần số tiền đã mua đối với lô xiên hai, 40 lần đối với lô xiên 3 hoặc 100 lần đối với lô xiên 4.

Vào ngày 25 tháng 01 năm 2021, trước khi bị bắt các bị cáo đã bán số lô, đề cho nhiều người (không rõ lai lịch địa chỉ) được 12.740.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ 55 phút (cùng ngày) anh Nguyễn Văn H, anh Nguyễn Văn K và Trịnh Đức V đến quán nước của các bị cáo để mua số lô, đề. Khi bị cáo D vừa bán cho anh H 100.000 đồng tiền đề; bán cho anh K 2.500.000 đồng tiền lô, đề và bán cho anh V 2.450.00 đồng tiền lô, đề thì bị Công an thị xã Đ phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn

bộ vật chứng có liên quan đến hành vi bán lô, đề tại quán nước và tại nhà của các bị cáo.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến trong vụ án và cũng phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám xét do Công an thị xã Đ lập ngày 25 tháng 01 năm 2021; Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Trong ngày 25 tháng 01 năm 2021, tại tổ M, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh các bị cáo Cao Văn D và Phạm Thị C đã có hành vi bán số lô, số đề cho một số người trong đó có các anh Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn K và Trịnh Đức V. Tổng số tiền các bị cáo đã bán lô, đề là 17.790.000 đ (Mười bảy triệu, bảy trăm, chín mươi nghìn đồng).

Hành vi nêu trên của các bị cáo Cao Văn D và Phạm Thị C đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội danh và hình phạt quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Bản cáo trạng số 56/CT-VKS - ĐT ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh và lời buộc tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố và luận tội tại phiên tòa là có đủ cơ sở, cần được chấp nhận.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. “Đánh bạc” đã và đang là một tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến kinh tế gia đình, làm cho đạo đức xã hội xuống cấp, hạnh phúc gia đình tan vỡ, là nguồn gốc phát sinh nhiều tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Do vậy, hành vi của các bị cáo cần phải bị xử lý theo quy định của pháp luật, qua đó mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và góp phần đấu tranh phòng, chống tội phạm trong giai đoạn hiện nay.

[3] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy:

Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, các bị cáo cùng nhau bàn bạc, thống nhất về địa điểm, cách thức. Tuy bị cáo D là người chủ động bàn bạc với bị cáo C về việc bán lô đề, nhưng cả hai bị cáo đã cùng chuẩn bị các công cụ, vật dụng và cùng tham gia bán lô, đề cho những người mua, nên đánh giá về toàn bộ diễn biến quá trình thực hiện hành vi phạm tội thì vai trò của các bị cáo là ngang nhau.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Các bị cáo đều là những người xuất thân từ tầng lớp nhân dân lao động, trước khi phạm tội đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự .

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các Điều i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, nhận thức được sai phạm của mình, các bị cáo đã chủ động nộp lại toàn bộ số tiền liên quan đến hành vi phạm tội. Bị cáo D đã có thời gian tham gia quân ngũ và có bố đẻ (là ông Cao Văn H) là người đã có nhiều công lao

trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì. Nên cho các bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo; xét điều kiện, hoàn cảnh gia đình của các bị cáo, nhân thân và những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục, cải tạo để các bị cáo có điều kiện sửa chữa những sai lầm, tu dưỡng rèn luyện bản thân, chăm lo cho gia đình và trở thành công dân có ích.

Ngoài hình phạt chính, căn cứ các Khoản 2, 3 Điều 35 và Khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự để phạt bổ sung các bị cáo một khoản tiền để sung ngân sách Nhà nước.

[5] Về vật chứng của vụ án và các vấn đề khác:

- 01 chiếc bàn gấp, 04 chiếc bút bi, 22 tờ giấy cùng kích thước (07x10,1)cm và 01 tờ giấy than là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, xét thấy đã cũ, hỏng hoặc không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Số tiền 11.400.000 đồng thu giữ của bị cáo D và 6.390.000 đồng (trong số 9.390.000 đồng bị cáo C giao nộp) là tiền các bị cáo bán lô đề ngày 25 tháng 01 năm 2021, đều có liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

- Số tiền 1.327.000 đồng thu giữ trong hộp sắt tại quán nước và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 của bị cáo D; số tiền 3.000.000 đồng (trong số 9.390.000 đồng bị cáo C đã giao nộp) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20 của bị cáo C đều không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại.

Liên quan đến việc các bị cáo khai đã bán lô, đề cho khách từ cuối tháng 12 năm 2020, tuy nhiên quá trình điều tra không xác định được số tiền đã bán lô, đề và người đã mua lô, đề nên cơ quan chức năng không có căn cứ để xử lý.

Về việc ngày 24 tháng 01 năm 2021, các bị cáo Cao Văn D, Phạm Thị C còn có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, đề cho một số người (không rõ lai lịch, địa chỉ), tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 3.650.000đ (Ba triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng) và hành vi đánh bạc của anh Nguyễn Văn H, anh Nguyễn Văn K, anh Trịnh Đức V vào ngày 25 tháng 01 năm 2021. Do số tiền sử dụng để đánh bạc chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên sau đó cơ quan có thẩm quyền đã xử phạt hành chính theo quy định. Vì vậy, không đề cập giải quyết trong vụ án.

[6] Về án phí:

Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1, Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106, Khoản 2 Điều 136; Điều 260; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự;

- Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 / 2016 / UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Các bị cáo Cao Văn D và Phạm Thị C phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt chính:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, Điều 17; Điều 58; các Điểm i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; các Khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Cao Văn D 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, Điều 17; Điều 58; các Điểm i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; các Khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thị C 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Cao Văn D và Phạm Thị C cho Ủy ban nhân dân phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo Cao Văn D và Phạm Thị C có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về hình phạt bổ sung và các vấn đề khác:

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Khoản 2 và Khoản 3 Điều 35, Khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự: Phạt bổ sung các bị cáo Cao Văn D và Phạm Thị C mỗi bị cáo 6.000.000 đ (Sáu triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 46, các Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc bàn gấp, 04 chiếc bút bi, 22 tờ giấy có cùng kích thước (07x10,1)cm và 01 tờ giấy than.

+ Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: 11.400.000 đ (Mười một triệu, bốn trăm nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo D và 6.390.000 đ (Chín triệu, ba trăm chín mươi nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo C.

+ Trả lại: Bị cáo Cao Văn D số tiền 1.327.000 đ (Một triệu, ba trăm hai mươi bảy nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7; bị cáo Phạm Thị C số tiền 3.000.000 đ (Ba triệu đồng) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20.

(Tình trạng các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 84 ngày 23 tháng 4 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đ và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đ).

4. Về án phí: Các bị cáo Cao Văn D và Phạm Thị C, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND thị xã Đ;
- Công an thị xã Đ;
- Chi cục THADS ;
- Lưu H.sơ, V.phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Khắc Tuyền

